

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chi phí khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh, giá gói thầu và Kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư xây dựng công trình Đường giao thông từ ngã ba Voi (TP. Thanh Hóa) đi TP. Sầm Sơn

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI THANH HÓA

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2017/TT-BXD ngày 06/02/2017 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 về Kế hoạch đầu tư công năm 2019; Nghị quyết số 225/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 về Kế hoạch đầu tư công năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3159/QĐ-UBND ngày 17/9/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường giao thông từ ngã ba Voi (thành phố Thanh Hóa) đi thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 07/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh mức đầu tư giai đoạn 1 dự án Đường giao thông từ ngã ba Voi (TP Thanh Hóa) đi thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 3196/QĐ-UBND ngày 08/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án: Đường giao thông từ ngã ba Voi (thành phố Thanh Hóa) đi thị xã Sầm Sơn (giai đoạn 1) đến điểm dừng kỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 5592/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao kế hoạch chi tiết cho các chương trình dự án từ nguồn vốn đầu tư công năm 2020 (đợt 1);

Căn cứ Văn bản số 11834/UBND-THKH ngày 06/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tiếp tục triển khai giai đoạn 2 dự án Đường giao thông từ ngã ba Voi đi thành phố Sầm Sơn;

Căn cứ Văn bản số 16473/UBND-CN ngày 02/12/2019 Chủ tịch UBND tỉnh

về việc ủy quyền một số nội dung trong quá trình triển khai thực hiện các dự án của Sở GTVT;

Xét Tờ trình số 76/TTr-BQLDAII ngày 15/01/2020 của Ban QLDA Giao thông II Thanh Hoá, kèm theo hồ sơ nhiệm vụ, dự toán chi phí khảo sát, Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư điều chỉnh công trình Đường giao thông từ ngã ba Voi (TP Thanh Hóa) đi thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thẩm định KHKT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chi phí khảo sát lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư điều chỉnh công trình với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Đường giao thông từ ngã ba Voi (TP Thanh Hóa) đi thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Địa điểm xây dựng: thành phố Thanh Hóa, Thành phố Sầm Sơn và huyện Quảng Xương.

3. Phạm vi nghiên cứu: tổng chiều dài tuyến dự kiến $L=3,25\text{km}$; điểm đầu: Km8+500 (điểm dừng kỹ thuật giai đoạn 1 của dự án); điểm cuối Km11+750 (giao với đường 4C thuộc xã Quảng Vinh, thành phố Sầm Sơn).

4. Quy mô:

a) Tại Quyết định số 3159/QĐ-UBND ngày 17/9/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường giao thông từ ngã ba Voi (TP. Thanh Hóa) đi thị xã Sầm Sơn, với quy mô:

- Đường phố chính đô thị theo TCVN 104:2007; tốc độ thiết kế $V_{tk}=80\text{km/h}$.

- Mặt cắt ngang, cụ thể:

+ Đoạn từ Km0-Km2+351 (từ ngã ba Voi đến đường QL1A đoạn tránh TP Thanh Hóa): Chỉ giới xây dựng 59m, giới hạn đường đỏ 50m; bề rộng mặt đường xe chạy $B_m=2 \times 12\text{m}=24\text{m}$; dải phân cách giữa: $B_{dpcg}=5\text{m}$; bề rộng hè $B_l=2 \times 10,5=21\text{m}$.

+ Đoạn từ Km2+351-Km11+985,72 (từ đường QL1A đoạn tránh TP Thanh Hóa đến cuối tuyến): chỉ giới xây dựng 50m; giới hạn đường đỏ 44m; bề rộng mặt đường $B_m=2 \times 12,0\text{m}=24\text{m}$; dải phân cách giữa $B_{dpcg}=5\text{m}$; vỉa hè $B_l=2 \times 7,5=15\text{m}$.

- Hệ thống cấp thoát nước:

+ Thoát nước dọc bằng cống tròn BTCT: thoát nước mưa, nước thải riêng biệt.

+ Cống thoát nước ngang và cống kỹ thuật: Bằng cống hộp BTCT đặt tại chỗ, chiều dài cống bằng chiều dài nền đường.

- Cầu: gồm có 02 cầu, kết cấu bằng BTCT và BTCT DƯL, móng cọc khoan nhồi $D=1\text{m}$; cầu vượt QL1A đoạn tránh thành phố Thanh Hóa có bề rộng toàn cầu $B=27\text{m}$ và cầu sông Rào có bề rộng toàn cầu $B=45\text{m}$ và đã được đầu tư xây dựng trong giai đoạn 1.

- Tuynen kỹ thuật được bố trí dọc 2 bên tuyến kết cấu bằng BTCT, kích thước (2,5x2,5)m; cách trung bình 500m dài bố trí 01 tuynen ngang đường.

- Nút giao: toàn tuyến gồm 5 nút giao, các nút giao bố trí dạng đồng mức, riêng nút giao với QL1A đoạn tránh TP Thanh Hóa là khác mức.

- Hệ thống điện chiếu sáng: bố trí hai bên vỉa hè và điện trang trí trên giải phân cách giữa..

- Bó vỉa, vỉa hè, bằng đá xẻ tự nhiên; cây xanh được trồng trên vỉa hè và giải phân cách

- Hệ thống an toàn giao thông: theo QCVN41:2016/BGTVT.

- Phân kỳ đầu tư: dự án được phân kỳ đầu tư làm hai giai đoạn:

+ Giai đoạn 1: Xây dựng hoàn chỉnh đoạn từ Km0-Km2+351 (trong đó nút giao với QL1A đoạn tránh TP Thanh Hóa trước mắt xây dựng dạng đồng mức); đoạn từ Km2+351-Km11+985,72 đầu tư với quy mô Bn=7,5m; Bm=5,5m và vỉa hè 2 bên; dải đất ở giữa trồng cây xanh; xây dựng thoát nước ngang, cầu sông Rào.

+ Giai đoạn 2: hoàn thiện phần còn lại của dự án.

b) Quy mô dự án điều chỉnh: Trên cơ sở quy mô và tiêu chuẩn kỹ thuật đã được duyệt tại Quyết định số 3159/QĐ-UBND ngày 17/9/2009 và Quyết định số 3196/QĐ-UBND ngày 08/8/2019 của UBND tỉnh, điều chỉnh giảm hạng mục dự án Đường giao thông từ ngã ba Voi (TP Thanh Hóa) đi thị xã Sầm Sơn đảm bảo tổng mức đầu tư không quá 952 tỷ đồng (theo mục tiêu được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 5592/QĐ-UBND ngày 31/12/2019); trong đó: phần chi phí đã đầu tư, có quyết toán được duyệt là 722 tỷ đồng, phần chi phí thực hiện tiếp theo khoảng 230 tỷ đồng.

5. Hệ thống quy trình, quy phạm áp dụng: Theo các tiêu chuẩn được duyệt tại Quyết định số 3159/QĐ-UBND ngày 17/9/2009 và bổ sung một số tiêu chuẩn, quy chuẩn như đề cương nhiệm vụ do Ban QLDA Giao thông II Thanh Hoá lập.

6. Yêu cầu, nội dung nhiệm vụ công tác khảo sát.

6.1. Yêu cầu của nhiệm vụ khảo sát:

- Những công việc về khảo sát bình đồ, địa hình, địa chất, thủy văn ... phải đảm bảo độ chính xác và tin cậy để sử dụng lập dự án đầu tư điều chỉnh.

6.2. Nhiệm vụ khảo sát, thu thập số liệu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh dự án: cơ bản thống nhất với đề cương nhiệm vụ do Ban Quản lý dự án giao thông II Thanh Hóa lập.

Khối lượng công việc chủ yếu như dự toán kèm theo.

7. Dự toán duyệt: : **121.927.000 đồng** (Một trăm hai mươi một triệu, chín trăm hai mươi bảy nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí khảo sát:

9.196.000 đồng;

- Chi phí lập Báo cáo KTKT: 112.731.000 đồng.

(Chi tiết như hồ sơ nhiệm vụ, dự toán kèm theo)

Điều 2. Phê duyệt giá gói thầu, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát lập Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình, như sau:

1. Toàn bộ công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu được chia làm 01 gói thầu với tổng giá trị là: **121.927.000** đồng, cụ thể:

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 01: Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo NCKT điều chỉnh	121.927.000	Ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu rút gọn	Quý I/2020	Trọn gói	15 ngày

2. Giá gói thầu Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo NCKT điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình: **121.927.000** đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trên cơ sở Quyết định này, Ban quản lý dự án giao thông II Thanh Hóa tổ chức thực hiện các công việc tiếp theo đúng quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Các ông: Trưởng phòng chức năng Sở, Giám đốc Ban quản lý dự án giao thông II Thanh Hóa và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như điều 4 QĐ;
- Kho bạc NN Tỉnh Thanh Hóa;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lưu: VT, TĐKHKT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đức Trung